

**UBND TỈNH HÀ NAM
SỞ TÀI CHÍNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 15 /STC-VP
V/v rà soát văn bản pháp luật
từ 01/06/2020 đến 15/06/2020

Hà Nam, ngày 18 tháng 06 năm 2020

Kính gửi:

- Ban Giám đốc Sở;
- Các phòng ban thuộc Sở.

Để phục vụ công tác tham mưu các cơ chế, chính sách trong lĩnh vực quản lý tài chính của Sở được kịp thời và đạt hiệu quả tốt hơn, Văn phòng Sở đã tiến hành rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, tỉnh, các đơn vị có liên quan để kịp thời nắm bắt các cơ chế chính sách mới, cần sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc không còn phù hợp thuộc lĩnh vực ngành tài chính cần phải tham mưu.

Văn phòng Sở báo cáo Ban Giám đốc Sở công tác rà soát một số văn bản pháp luật thuộc lĩnh vực tài chính từ ngày 01/06/2020 đến ngày 15/06/2020 gồm 15 văn bản, cụ thể như sau:

- | | |
|-------------------------------|--------------|
| - Nghị quyết của Chính phủ | : 02 văn bản |
| - Quyết định của Bộ Tài chính | : 03 văn bản |
| - Thông tư của Bộ Tài chính | : 10 văn bản |

(Có mục lục các văn bản kèm theo)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

**TL. GIÁM ĐỐC
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Tạ Trung Kiên

GIỚI THIỆU VĂN BẢN MỚI LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC TÀI CHÍNH
(Từ 01/06/2020 –15/06/2020)

A- VĂN BẢN CỦA TRUNG ƯƠNG

Phần I. Nghị quyết của Chính phủ

1. Nghị quyết 91/NQ-CP của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 5 năm 2020

* Ngày ban hành : 11/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 11/06/2020

* Nội dung chính :

- Về tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 và 5 tháng năm 2020

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 5 đạt nhiều kết quả tích cực hơn so với tháng 4; ổn định kinh tế vĩ mô được duy trì; chỉ số giá tiêu dùng giảm so với tháng trước; lãi suất cho vay đối với các lĩnh vực ưu tiên giảm; thị trường tiền tệ, tín dụng, ngoại hối cơ bản ổn định. Cán cân thương mại hàng hóa 5 tháng xuất siêu gần 2 tỷ USD. Giải ngân vốn đầu tư công chuyển biến tích cực, tăng 26,15% so với cùng kỳ năm 2019, đạt gần 26% kế hoạch giao. Mặc dù gặp nhiều khó khăn do dịch bệnh, thiên tai như: hạn hán, xâm nhập mặn, mưa đá... khu vực nông nghiệp nhìn chung phát triển ổn định; năng suất lúa đồng xuân tăng so với cùng kỳ, đời sống nông dân được cải thiện. Sản xuất công nghiệp có tín hiệu phục hồi, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 5 tăng 11,2% so với tháng trước. Khu vực dịch vụ từng bước được khôi phục, đặc biệt là du lịch nội địa, vận tải; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng trong tháng tăng 26,9%. Chỉ số PMI tháng 5 tăng 10 điểm, mức tăng cao nhất của khu vực Đông Nam Á. Phát triển doanh nghiệp có bước cải thiện, phục hồi rõ nét; cả nước có 10,7 nghìn doanh nghiệp đăng ký thành lập mới, tăng 36,1%.

- Về tháo gỡ khó khăn, xử lý kiến nghị của doanh nghiệp trong thời gian đại dịch Covid-19

Chính phủ yêu cầu: Các bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao khẩn trương thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29 tháng 5 năm 2020 của Chính phủ và các văn bản liên quan; tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung ngay các quy định pháp luật chồng chéo, mâu thuẫn theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền theo quy định để tháo gỡ, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh phát triển.

- Về tình hình thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ đề ra năm 2020 tại Nghị quyết số 17/NQ-CP, nhất là việc hoàn thành chỉ tiêu 30% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trong năm 2020; tối thiểu 30% báo cáo định

kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi, nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo quốc gia; kiện toàn Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử/ chính quyền điện tử của bộ, ngành, địa phương theo Quyết định số 701/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; đẩy nhanh tiến độ xây dựng nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu, kết nối với nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia; triển khai hoạt động giám sát, điều hành an toàn, an ninh mạng tập trung phù hợp, bảo đảm hiệu quả.

Chính phủ cũng thống nhất cơ bản thông qua Đề nghị xây dựng Luật Các lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở, giao bộ y tế chủ trì dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống HIV/AIDS, giao Bộ Tài chính chủ trì phối hợp các bộ ngành dự kiến khả năng cân đối ngân sách nhà nước cho chi đầu tư phát triển giai đoạn 2021 - 2025

*** Đề nghị các đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở nắm để biết**

2. Nghị quyết 96/NQ-CP của Chính phủ về việc thông qua đề nghị xây dựng Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

* Ngày ban hành : 12/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 12/06/2020

* Nội dung chính :

Thông qua đề nghị xây dựng Nghị định quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.

Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan, địa phương liên quan nghiên cứu, xây dựng Nghị định trình Chính phủ trong quý IV năm 2020.

*** Đề nghị các đơn vị, phòng chuyên môn thuộc Sở nắm để biết**

Phần II. Quyết định của Bộ Tài chính

1. Quyết định 806/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc đính chính quyết định số 70/QĐ-BTC ngày 16/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính năm 2019

* Ngày ban hành : 02/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 02/06/2020

* Nội dung chính :

Đính chính Quyết định số 70/QĐ-BTC ngày 16/01/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính năm 2019 như sau:

Tại số thứ tự 49, 50, 51, 52 Mục II Danh mục I - Văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính năm 2019, đã in:

- Thông tư số 32/2011/TT-BTC ngày 14/3/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về khởi tạo, phát hành và sử dụng hóa đơn điện tử bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ;

- Thông tư số 191/2010/TT-BTC ngày 01/12/2010 hướng dẫn việc quản lý, sử dụng hóa đơn vận tải;

- Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính);

- Thông tư số 37/2017/TT-BTC ngày 27/4/2017 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 Bộ Tài chính (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính).

Nay đính chính:

Bỏ 04 Thông tư (thứ tự 49, 50, 51, 52 Mục II) ra khỏi Danh mục I - Văn bản quy phạm pháp luật đã hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 70/QĐ-BTC ngày 16/01/2020.

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

2. Quyết định 815/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc đính chính thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17/04/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật

* Ngày ban hành : 03/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 03/06/2020

* Nội dung chính :

Đính chính lỗi kỹ thuật tại Khoản 2 Điều 5 Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17 tháng 04 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật như sau: “*Căn cứ mức chi quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều này*” thành “*Căn cứ mức chi quy định tại Khoản 1 Điều này*”.

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

3. Quyết định 814/QĐ-BTC của Bộ Tài chính về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hải quan thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Tài chính

* Ngày ban hành : 03/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 03/06/2020

* Nội dung chính :

Công bố kèm theo Quyết định này 05 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực hải quan thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính.

1. Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài chính

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
A. Thủ tục hành chính cấp trung ương					
		Thủ tục lựa chọn Ngân hàng thương mại là đại lý hoàn thuế giá trị gia tăng	Khoản 11 Điều 1 Thông tư số <u>92/2019/TT-BTC</u> ngày 31/12/2019 của Bộ Tài chính	Hải quan	Tổng cục Hải quan
		Thủ tục thanh toán, hoàn trả số tiền thuế đã ứng trước, tiền phí dịch vụ hoàn thuế giá trị gia tăng	Khoản 15 Điều 1 Thông tư số <u>92/2019/TT-BTC</u> ngày 31/12/2019 của Bộ Tài chính	Kho bạc	Kho bạc Nhà nước
B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh					
		Thủ tục lựa chọn doanh nghiệp bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng	Khoản 9 Điều 1 Thông tư số <u>92/2019/TT-BTC</u> ngày 31/12/2019 của Bộ Tài chính	Thuế	Cục Thuế
		Thủ tục đăng ký, điều chỉnh, chấm dứt việc bán hàng hoàn thuế giá trị gia tăng	Khoản 10 Điều 1 Thông tư số <u>92/2019/TT-BTC</u> ngày 31/12/2019 của Bộ Tài chính	Thuế	Cục Thuế
		Thủ tục kiểm tra hóa đơn kiêm tờ khai hoàn thuế và hàng hóa	Khoản 13 Điều 1 Thông tư số <u>92/2019/TT-BTC</u> ngày 31/12/2019 của Bộ Tài chính	Hải quan	Chi cục Hải quan

Phần III. Thông tư của Bộ Tài chính

1. Thông tư 49/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp phí trong lĩnh vực đăng ký giao dịch đảm bảo

* Ngày ban hành : 01/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 01/06/2020

* Nội dung chính :

Giảm 20% mức thu phí khi tổ chức, cá nhân khi yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm, cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng động sản (trừ tàu bay), tàu biển từ 01/6 – 31/12/2020; đơn cử như:

+ Phí đăng ký giao dịch bảo đảm lần đầu bằng động sản (trừ tàu bay), tàu biển: 64.000 đồng/hồ sơ.

+ Phí đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký: 48.000 đồng/hồ sơ.

+ Phí xóa đăng ký giao dịch bảo đảm: 16.000 đồng/hồ sơ.

+ Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm: 24.000 đồng/hồ sơ.

+ Phí cấp bản sao văn bản chứng nhận nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm: 20.000 đồng/trường hợp.

Từ 01/01/2021: nộp phí đăng ký giao dịch bảo đảm và phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm bằng động sản (trừ tàu bay), tàu biển theo quy định Thông tư số 202/2016/TT-BTC và Thông tư số 113/2017/TT-BTC của Bộ Tài Chính.

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

2. Thông tư 50/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp phí thẩm định điều kiện kinh doanh trong hoạt động kiểm định kỹ thuật an toàn lao động, huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động

* Ngày ban hành : 01/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 01/06/2020

* Nội dung chính :

Giảm 30% mức thu phí thẩm định ĐKKD trong hoạt động kiểm định kỹ thuật ATLĐ; huấn luyện an toàn, VSLĐ đến hết năm 2020 (tức chỉ nộp bằng 70% mức phí tại Điều 1 Thông tư 110/2017/TT-BTC), đơn cử:

- Phí cấp, cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, VSLĐ:

+ Trường hợp do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện thẩm định giảm từ 20.500.000 đồng/lần xuống còn 14.350.000 đồng/lần.

+ Trường hợp do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thực hiện thẩm định giảm từ 1.200.000 đồng/lần xuống còn 840.000 đồng/lần.

- Phí cấp mới, cấp gia hạn giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động kiểm định kỹ thuật ATLĐ giảm từ 15.000.000 đồng/lần xuống còn 10.500.000 đồng/lần.

Từ ngày 01/01/2021, tiếp tục nộp phí thẩm định ĐKKD trong hoạt động kiểm định kỹ thuật ATLĐ; huấn luyện an toàn, VSLĐ theo quy định tại Điều 1 Thông tư 110.

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

3. Thông tư 51/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định về quy trình xuất cấp, giao nhận, phân phối, sử dụng hàng dự trữ quốc gia xuất để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ và quản lý kinh phí đảm bảo cho công tác xuất cấp, giao nhận hàng để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ.

* Ngày ban hành : 02/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 20/07/2020

* Nội dung chính :

Thông tư quy định về quy trình xuất, cấp, giao nhận phân phối, sử dụng hàng dự trữ quốc gia xuất cấp không thu tiền để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ, tìm kiếm cứu hộ, cứu nạn, phòng chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, hỏa hoạn, dịch bệnh, cứu đói, phục vụ quốc phòn, an ninh, trật tự an toàn xã hội và các nhiệm vụ đột xuất bức thiết khác của Nhà nước, và quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo cho công tác xuất cấp, giao nhận hàng dự trữ quốc gia để cứu trợ, hỗ trợ, viện trợ.

* Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.

4. Thông tư 52/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số biện pháp thực hiện thống kê nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

* Ngày ban hành : 10/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 10/06/2020

* Nội dung chính :

Thông tư này hướng dẫn một số biện pháp thực hiện thống kê nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; sử dụng thông tin thống kê về hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu của Việt Nam, bao gồm:

- Phương pháp thống kê
- Quy trình thống kê
- Các biện pháp bảo đảm chất lượng thống kê.

Thông tư cũng quy định chi tiết phạm vi thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, thống kê hàng hóa trong các trường hợp đặc thù, hàng hóa trong các trường hợp đặc thù không thuộc phạm vi thống kê.

Xác định trị giá thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu:

Trị giá thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu là trị giá do cơ quan hải quan xây dựng phục vụ cho mục đích thống kê trên cơ sở trị giá khai báo và tuân theo nguyên tắc quy định tại khoản 8 Điều 1 Nghị định 59/2018/NĐ-CP ngày 20/4/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan.

Trường hợp không xác định được theo điều kiện giao hàng FOB hoặc tương đương (đối với hàng xuất khẩu) và điều kiện giao hàng CIF hoặc tương đương (đối với hàng nhập khẩu) thì trị giá thống kê hàng hóa được căn cứ vào hồ sơ hải quan và các nguồn thông tin khác để quy đổi tương đương.

Thông tư này bãi bỏ Thông tư số 168/2011/TT-BTC ngày 21/11/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn Thống kê nhà nước về hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu.

Trường hợp phương pháp thống kê, quy trình thống kê tại Thông tư số 65/2018/TT-BTC ngày 31 tháng 7 năm 2018, Thông tư số 02/2019/TT-BTC ngày 14 tháng 01 năm 2019 có quy định khác với Thông tư này thì thực hiện theo Thông tư này.

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

5. Thông tư 53/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn lập dự toán quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện việc giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự

* Ngày ban hành : 10/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 01/08/2020

* Nội dung chính :

Thông tư này quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí thực hiện việc giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự theo quy định tại Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành các biện pháp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự

Thông tư quy định Việc lập dự toán, chấp hành dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo công tác giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự thực hiện theo quy định hiện hành pháp luật về ngân sách nhà nước và pháp luật về kế toán. Thông tư này hướng dẫn một số nội dung cụ thể như sau:

- Lập dự toán

Hàng năm, vào thời điểm lập dự toán, căn cứ nhiệm vụ thực hiện giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự; căn cứ quy định tại Nghị định số 37/2018/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ, quy định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về mức hỗ trợ người trực tiếp giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự (nếu có) và quy định tại Thông tư này, Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo việc lập dự toán kinh phí cho các hoạt động thực hiện các biện pháp giám sát,

giáo dục, tổng hợp chung vào dự toán chi của ngân sách cấp xã, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo phân cấp ngân sách hiện hành;

Căn cứ dự toán kinh phí thực hiện giám sát, giáo dục do ngân sách cấp dưới tổng hợp gửi Sở Tài chính, Sở Tài chính tổng hợp chung vào dự toán chi của địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước;

Ngân sách trung ương thực hiện hỗ trợ ngân sách các địa phương chưa tự cân đối được ngân sách địa phương cho hoạt động này theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Hạch toán kế toán

Kinh phí thực hiện hoạt động giám sát, giáo dục người dưới 18 tuổi phạm tội được miễn trách nhiệm hình sự được hạch toán vào mục lục ngân sách của các nội dung chi tương ứng theo quy định của hệ thống mục lục ngân sách hiện hành hiện hành.

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

6. Thông tư 54/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước, lệ phí cấp giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài.

* Ngày ban hành : 12/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 12/06/2020

* Nội dung chính :

Thông tư quy định:

- Mức thu, nộp lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài

Tổ chức, doanh nghiệp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp mới, cấp đổi, cấp lại Giấy phép hoạt động đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thực hiện nộp lệ phí như sau:

Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp lệ phí bằng 50% mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xác minh giấy tờ tài liệu, lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài (sau đây gọi là Thông tư số 259/2016/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC .

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp lệ phí cấp Giấy phép hoạt động đưa người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo mức thu quy định tại khoản 1 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC .

- Mức thu, nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước

Doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong nước khi yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác minh giấy tờ, tài liệu liên quan đến lao động Việt Nam đi làm việc tại nước ngoài nộp phí như sau:

Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp phí bằng 50% mức thu quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC .

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước theo mức thu quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC .

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp phí xác minh giấy tờ, tài liệu theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân trong nước theo mức thu quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 259/2016/TT-BTC

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

7. Thông tư 55/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh nước ngoài diện hiệp định học tập tại Việt Nam

* Ngày ban hành : 12/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 30/07/2020

* Nội dung chính :

Thông tư này hướng dẫn quản lý kinh phí đào tạo lưu học sinh nước ngoài được Chính phủ các nước cử sang học tập tại Việt Nam theo các Hiệp định về giáo dục đào tạo giữa Nhà nước hoặc Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam với Nhà nước hoặc Chính phủ các nước

Thông tư quy định chi tiết định mức chi đào tạo lưu học sinh, chi hỗ trợ trang cấp ban đầu đầu, chi phí sinh hoạt cho lưu học sinh.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 7 năm 2020. Thông tư số 133/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn suất chi đào tạo cho lưu học sinh nước ngoài (diện Hiệp định) đang học tập tại các trường đại

học của Việt Nam hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

8. Thông tư 56/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp

* Ngày ban hành : 12/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 12/06/2020

* Nội dung chính :

Thông tư quy định:

- Tổ chức, cá nhân khi đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp văn bằng bảo hộ, cấp chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển giao quyền sở hữu công nghiệp; nộp đơn đăng ký bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ; cấp chứng chỉ hành nghề đại diện sở hữu công nghiệp, công bố, đăng bạ đại diện sở hữu công nghiệp thực hiện nộp lệ phí như sau:

Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020, nộp lệ phí bằng 50% mức thu quy định tại Mục I Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 207/2016/TT-BTC ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp (sau đây gọi là Thông tư số 207/2016/TT-BTC).

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp theo mức thu quy định tại Mục I Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 207/2016/TT-BTC .

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp theo mức thu quy định tại Mục I Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 207/2016/TT-BTC .

- Tổ chức, cá nhân khi nộp đơn yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền bảo hộ giống cây trồng (duy trì hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng) thực hiện nộp phí như sau:

Kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2020

Trường hợp duy trì hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng từ năm thứ 1 đến năm thứ 9, nộp phí bằng 80% mức thu quy định tại Điểm 3 Mục III Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 207/2016/TT-BTC .

Trường hợp duy trì hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng từ năm thứ 10 đến hết thời gian hiệu lực của Bằng bảo hộ, nộp phí bằng 70% mức thu quy định tại Điểm 3 Mục III Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 207/2016/TT-BTC .

Trong thời gian có hiệu lực của Thông tư này, không nộp phí bảo hộ giống cây trồng đối với trường hợp duy trì hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng theo mức phí quy định tại Điểm 3 Mục III Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 207/2016/TT-BTC .

Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 trở đi, nộp phí bảo hộ giống cây trồng đối với trường hợp duy trì hiệu lực Bằng bảo hộ giống cây trồng theo mức thu quy định tại Điểm 3 Mục III Biểu phí, lệ phí trong lĩnh vực trồng trọt và giống cây lâm nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 207/2016/TT-BTC .

*** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.**

9. Thông tư 57/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp lệ phí cấp hộ chiếu, giấy thông hành, giấy phép xuất cảnh, tem AB, lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo, lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ

* Ngày ban hành : 12/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 12/06/2020

* Nội dung chính :

Mức lệ phí cấp hộ chiếu được giảm 20% so với mức lệ phí được quy định tại Thông tư 219/2016/TT-BTC đến hết năm 2020; cụ thể:

- Lệ phí Cấp mới: 160.000 đồng (mức thu trước đó là 200.000 đồng);

- Lệ phí Cấp lại do bị hỏng hoặc bị mất: 320.000 (mức thu trước đó là 400.000 đồng);

- Lệ phí Gia hạn hộ chiếu: 80.000 (mức thu trước đó là 100.000 đồng);

Lệ phí Cấp giấy xác nhận yếu tố nhân sự: 80.000 (mức thu trước đó là 100.000 đồng).

Một số mức thu lệ phí khác như:

- Lệ phí cấp giấy phép xuất cảnh: 160.000 đồng (mức thu trước đó là 200.000 đồng);

- Cấp công hàm xin thị thực: 8.000 (mức thu trước đó là 10.000 đồng);

- Cấp thẻ ABTC của thương nhân APEC:

+ Cấp lần đầu 960.000 (mức thu trước đó là 1.200.000 đồng);

+ Cấp lại 800.000 (mức thu trước đó là 1.000.000 đồng).

- Lệ phí cấp tem AB 40.000 (mức thu trước đó là 50.000 đồng).

Thông tư 57/2020/TT-BTC có hiệu lực từ ngày 12/6/2020 đến hết 31/12/2020.

** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.*

10. Thông tư 58/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xử lý việc cạnh tranh

* Ngày ban hành : 12/06/2020

* Ngày có hiệu lực : 27/07/2020

* Nội dung chính :

Thông tư này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xử lý vụ việc cạnh tranh, gồm: phí giải quyết yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; phí thẩm định hồ sơ hưởng miễn trừ trong giải quyết vụ việc cạnh tranh.

Thông tư cũng quy định chi tiết người nộp phí, tổ chức thu phí, mức thu phí, kê khai, nộp phí và công tác quản lý, sử dụng phí.

Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 7 năm 2020 và thay thế Thông tư số 251/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí xử lý vụ việc cạnh tranh.

Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí không quy định tại Thông tư này thực hiện theo quy định tại Luật Phí và lệ phí; Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí; Thông tư số 156/2013/TT-BTC ngày 06 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 83/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ; Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước.

** Đề nghị các phòng chuyên môn căn cứ chức năng, nhiệm vụ tham mưu các nội dung có liên quan.*